

\*

Số 14 -QC/TU

## **QUY CHẾ**

**phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban cán sự đảng  
Toà án nhân dân tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra,  
giám sát và thi hành kỷ luật Đảng**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ban Cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, như sau:

### **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi phối hợp**

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; tham mưu, giúp Tỉnh ủy, mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng và thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy giao theo quy định.

#### **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1- Việc phối hợp phải căn cứ vào Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng; bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy đảng.

2- Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan nhằm bảo đảm việc tham mưu, giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng



nói riêng.

3- Quá trình phối hợp được thực hiện trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi cho nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4- Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP**

#### **Điều 3. Nội dung phối hợp**

1- Thông báo, trao đổi thông tin về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

2- Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng; đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các kết luận, quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, của Tỉnh uỷ đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý; chỉ đạo hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành kỷ luật về hành chính, đoàn thể, truy cứu trách nhiệm hình sự được kịp thời, chính xác và đồng nhất.

3- Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ do Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ giao có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

#### **Điều 4. Trách nhiệm phối hợp**

##### ***1- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ***

1.1- Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc do Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ giao, nếu có vấn đề liên quan đến Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh thì gửi văn bản đề nghị Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện.

1.2- Chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với tổ chức đảng và đảng viên trong Toà án thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

1.3- Khi tham mưu, giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, nếu có vấn đề liên quan đến Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh thì chủ động phối hợp với Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh để thực hiện.



1.4- Phối hợp với Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh trong việc kiểm tra, kỷ luật Đảng đối với cán bộ đảng viên Toà án không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý khi có đề nghị của Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh.

1.5- Thông báo bằng văn bản đến Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh về tình hình công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh.

## **2- Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh**

2.1- Khi thực hiện nhiệm vụ, nếu phát hiện cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý có dấu hiệu vi phạm hoặc khi nhận được đơn, thư tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý hoặc đơn, thư khiếu nại kỷ luật Đảng thì chuyển đến Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ để giải quyết theo quy định của Điều lệ Đảng.

2.2- Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tham mưu việc kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra do Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giao, nếu có vấn đề cần lấy ý kiến hoặc phối hợp thực hiện thì gửi văn bản đề nghị Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ tham gia ý kiến hoặc cử cán bộ phối hợp thực hiện.

2.3- Qua làm việc với các địa phương, đơn vị, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng thì thông báo bằng văn bản đến Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ để phối hợp nắm tình hình, tham gia ý kiến, hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

2.4- Phối hợp với Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng, xem xét, thi hành kỷ luật Đảng; chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể đồng bộ với kỷ luật Đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý (khi có đề nghị của Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ và đối với các trường hợp trong Toà án thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý).

2.5- Các nghị quyết, quy định, hướng dẫn, đề án, báo cáo (thường kỳ và đột xuất) có liên quan đến công tác kiểm tra, kỷ luật Đảng của Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh, khi gửi Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thì đồng gửi Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ.

## **Điều 5. Phương pháp phối hợp**

1- Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử người tham gia thực hiện.

Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị (kèm theo các tài liệu cần thiết (nếu có)). Trong thời gian 10



ngày kê từ khi nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị phải trả lời cho cơ quan đề nghị biết ý kiến bằng văn bản. Nếu cần phải có thêm thời gian để đáp ứng yêu cầu, cơ quan được đề nghị phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đề nghị biết.

2- Những văn bản dự thảo cần trao đổi, tham gia ý kiến phải gửi trước 10 ngày để mỗi cơ quan chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia.

Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh phải thẩm định quá thời hạn quy định thuộc cơ quan nào thì cơ quan đó có trách nhiệm trao đổi bằng văn bản cho cơ quan phối hợp biết. Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến trả lời thì coi như đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được trao đổi.

3- Hai cơ quan trao đổi, cung cấp bằng văn bản thông tin, tài liệu được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, công tác cán bộ hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giao.

4- Những vấn đề quan trọng, cần phải họp để trao đổi, thống nhất thì cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan hoặc trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, quyết định.

Nếu hai cơ quan vẫn còn có ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ các ý kiến đó để Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, kết luận hoặc cho ý kiến chỉ đạo.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 6. Phân công chỉ đạo thực hiện phối hợp**

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Ban Cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh phân công đồng chí Phó Bí thư Ban Cán sự đảng chỉ đạo trực tiếp việc phối hợp; hai cơ quan thường xuyên duy trì mối quan hệ và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế.

Giao các phòng chức năng của hai cơ quan chủ động và thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu và phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

##### **Điều 7. Giải quyết vấn đề phát sinh do cấp trên giao**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ giao, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng thì Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ hoặc Ban cán sự đảng Toà án nhân dân tỉnh chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ đạo giải quyết. Trường hợp đặc biệt do Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ chủ trì chỉ đạo hai cơ quan phối hợp giải quyết.



### **Điều 8. Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phối hợp**

Khi cần, đại diện lãnh đạo hai cơ quan tổ chức họp rút kinh nghiệm, bàn biện pháp thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai cơ quan và tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

### **Điều 9.**

1- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra huyện ủy, thành ủy phối hợp với tòa án nhân dân huyện, thành phố xây dựng, ban hành quy chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng ở cấp mình.

2- Ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy căn cứ Quy chế này, ban hành quy chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng giữa ủy ban kiểm tra với tòa án nhân dân huyện, thành phố.

**Điều 10.** Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề phát sinh mới thì đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi kịp thời.

Quy chế này thay thế Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng được ban hành kèm theo Quyết định số 135-QĐ/TU, ngày 03/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

#### Nơi nhận:

- CP 18 Hà Nội, CP18/5 Đà Nẵng, (b/c)
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- UBKT Tỉnh ủy, BCS đảng TAND tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- UBKT các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH, VTh).



**Lưu Văn Trung**